

TÓM TẮT NỘI DUNG SẢN PHẨM BẢO HIỂM KẾT HỢP CON NGƯỜI



1. Tên thương mại: Bảo hiểm kết hợp con người

2. Quy tắc bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm kết hợp con người ban hành kèm theo Quyết định số 3349/QĐ-PHH ngày 30/11/2010 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC).

3. Đối tượng được bảo hiểm

Công dân Việt Nam và người nước ngoài đang công tác, học tập và làm việc tại Việt Nam trong độ tuổi từ 16 đến 60 tuổi, ngoại trừ những trường hợp sau:

- Những người bị bệnh tâm thần, phong;
- Những người bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên;
- Những người đang trong thời gian điều trị bệnh tật, thương tật

4. Phạm vi bảo hiểm và các quyền lợi được bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm	Quyền lợi bảo hiểm
Điều kiện A - Chết do ốm đau, bệnh tật	Trả 100% số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Điều kiện B - Chết hoặc thương tật thân thể do tai nạn	Trường hợp chết do tai nạn : Trả 100% số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trường hợp thương tật thân thể do tai nạn: trả theo bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật hiện hành của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (đính kèm Quy tắc).
Điều kiện C – Nằm viện hoặc phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, thai sản (*)	- Trường hợp nằm viện: trợ cấp nằm viện: đồng/ngày, tối đa 60 ngày/năm. - Trường hợp phẫu thuật: Chi trả theo bảng tỷ lệ phẫu thuật hiện hành của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.

Tất các các quyền lợi trên được chi trả tối đa đến giới hạn của số tiền bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã lựa chọn và được quy định cụ thể trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện sự kiện bảo hiểm đều thỏa mãn các điều kiện được nêu chi tiết trong Quy tắc bảo hiểm của BIC.

(*) Quyền lợi bảo hiểm thai sản chỉ áp dụng cho phụ nữ từ 18 đến 40 tuổi, và chỉ áp dụng cho hợp đồng bảo hiểm với khách hàng tổ chức.



5. Các điểm loại trừ bảo hiểm

- Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp;
- Người được bảo hiểm vi phạm nghiêm trọng pháp luật, nội quy, quy định của chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội, vi phạm nghiêm trọng luật lệ an toàn giao thông;
- Người được bảo hiểm sử dụng ma túy hoặc chất kích thích tương tự khác; hay sử dụng rượu, bia vượt quá quy định của pháp luật;
- Người được bảo hiểm nằm viện điều trị những bệnh suy nhược thần kinh, suy nhược cơ thể, thoái hóa cột sống, gai vôi cột sống hoặc điều trị tại các viện điều dưỡng, an dưỡng;
- Một số loại trừ riêng đối với điều kiện bảo hiểm C:
 - + Nằm viện để kiểm tra sức khỏe hoặc khám giám định Y khoa mà không liên quan đến việc điều trị bệnh tật;
 - + Điều trị hoặc phẫu thuật các bệnh bẩm sinh, những chỉ định phẫu thuật có từ trước ngày bắt đầu bảo hiểm;
 - + Tạo hình thẩm mỹ, chỉnh hình, phục hồi chức năng, làm giả các bộ phận của cơ thể;
 - + Thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa sinh đẻ;
 - + Những bệnh đặc biệt;
 - + Những bệnh có sẵn (Không áp dụng đối với Hợp đồng bảo hiểm nhóm có từ 50 thành viên trở lên).
- Và các loại trừ khác được quy định chi tiết tại Quy tắc bảo hiểm kết hợp con người ban hành kèm theo Quyết định số 3349/QĐ-PHH ngày 30/11/2010 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV

6. Quyền và nghĩa vụ của các bên

Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm và BIC: tuân thủ theo quy định tại Điều 20 và 21 Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022.

7. Hướng dẫn yêu cầu trả tiền bảo hiểm

7.1. Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Khi yêu cầu BIC trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/hoặc Người thừa kế hợp pháp phải gửi cho BIC các chứng từ sau đây:

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm;
- Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm (hoặc bản sao trích danh sách người được bảo hiểm);
- Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương hoặc công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn (trường hợp Người được bảo hiểm bị tai nạn);
- Các chứng từ y tế: hoá đơn thanh toán các chi phí liên quan, giấy ra viện, phiếu điều trị (trường hợp điều trị nội trú), phiếu mổ (trường hợp phẫu thuật)...do người có thẩm quyền của cơ sở y tế ký, đóng dấu;
- Giấy chứng tử (trường hợp Người được bảo hiểm chết);
- Chứng từ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp Người được bảo hiểm chết);
- Trường hợp Người được bảo hiểm uỷ quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy uỷ quyền hợp pháp;
- Các giấy tờ khác có liên quan theo yêu cầu của BIC.

7.2. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm

- Người được bảo hiểm phải có nghĩa vụ thông báo cho BIC ngay khi xảy ra sự kiện bảo hiểm và gửi văn bản cho BIC trong vòng 30 ngày, nếu quá thời hạn sẽ bị từ chối một phần hoặc toàn bộ trừ trường hợp bất khả kháng.
- Thời gian yêu cầu trả tiền bảo hiểm là 01 năm, trừ trường hợp bất khả kháng.

8. Lưu ý

- Đây là bản giới thiệu tóm tắt về sản phẩm, không có giá trị là căn cứ giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp bảo hiểm. Phạm vi bảo hiểm, điều kiện điều khoản bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm cụ thể được quy định chi tiết trong Quy tắc bảo hiểm kết hợp con người ban hành kèm theo Quyết định số 3349/QĐ-PHH ngày 30/11/2010 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.
- Bên mua bảo hiểm cần lưu ý tuân thủ các quy định tại các tài liệu đính kèm bộ Hợp đồng bảo hiểm để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ kê khai thông tin và đóng phí theo đúng thỏa thuận.